

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần An Trường An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100577172
- Vốn điều lệ: 152.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 152.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 347 đường Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Số điện thoại:
- Số fax:
- Website: <https://atajsc.vn/>
- Mã cổ phiếu: ATG

❖ Quá trình hình thành và phát triển

- 2005: Công ty cổ phần An Trường An tiền thân là Công ty TNHH An Trường An được thành lập ngày 21/09/2005 theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 3502000611 được Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Định cấp với số vốn ban đầu là 3 tỷ đồng.
- 08/2007: Để mở rộng sản xuất kinh doanh, công ty quyết định chuyển đổi loại hình Công ty từ TNHH thành Công ty cổ phần, với số vốn tăng lên 12 tỷ đồng.
- 07/2009: Với thành quả đạt được trong sản xuất kinh doanh của những năm trước, Công ty quyết định tăng thêm vốn điều lệ từ 12 tỷ lên 13,2 tỷ đồng.
- 05/2015: Công ty quyết định huy động vốn cổ phần từ các cổ đông hiện hữu, nhằm tăng vốn từ 13,2 lên 88,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 25/05/2015.
- 09/2015: Công ty quyết định tiếp tục huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu, tiến hành tăng vốn từ 88,2 lên 152,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 03/09/2015.
- 08/2016: CTCP An Trường An chính thức trở thành Công ty đại chúng.
- 31/10/2022: Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 3110/2022/NQ-ĐHĐCĐ/ATG ngày 31/10/2022 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số



3110/2022/NQ-HĐQT/ATG ngày 31/10/2022 của CTCP An Trường An đã thống nhất thông qua Hội đồng quản trị mới và Ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2022 – 2027.

- 15/11/2022: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 15/11/2022 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty.
- 03/06/2023: Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 0306/2023/NQ-ĐHĐCĐ/ATG và Nghị quyết HĐQT số 0306/2023/NQ-HĐQT/ATG cùng ngày, đã thống nhất thông qua Hội đồng quản trị mới và Ủy ban Kiểm toán mới nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- 25/04/2023: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KHĐT Tp. Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 4100577172-003 cho Công ty Cổ phần An Trường An – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh.
- 07/09/2023: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KHĐT Tp. Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 4100577172-004 cho Công ty Cổ phần An Trường An – Chi nhánh tại Hà Nội.
- 28/08/2023: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KHĐT Tỉnh Bình Định đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP thay đổi lần thứ 11 cho Công ty Cổ phần An Trường An về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty.
- Các sự kiện khác: không có.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác Titan; khai thác, chế biến đá; khai thác quặng sắt; chế biến sâu các sản phẩm từ quặng Titan, quặng sắt; bán buôn kim loại và quặng kim loại. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.
- Địa bàn kinh doanh: Đến hết 31/12/2023, địa bàn kinh doanh của Công ty gồm:
 - + Trụ sở chính tại Bình Định: số 347 đường Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
 - + Chi nhánh Tp. HCM: số 69 đường Mai Chí Thọ, Phường An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
 - + Chi nhánh Hà Nội: số 132 Mai Hắc Đế, Phường Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

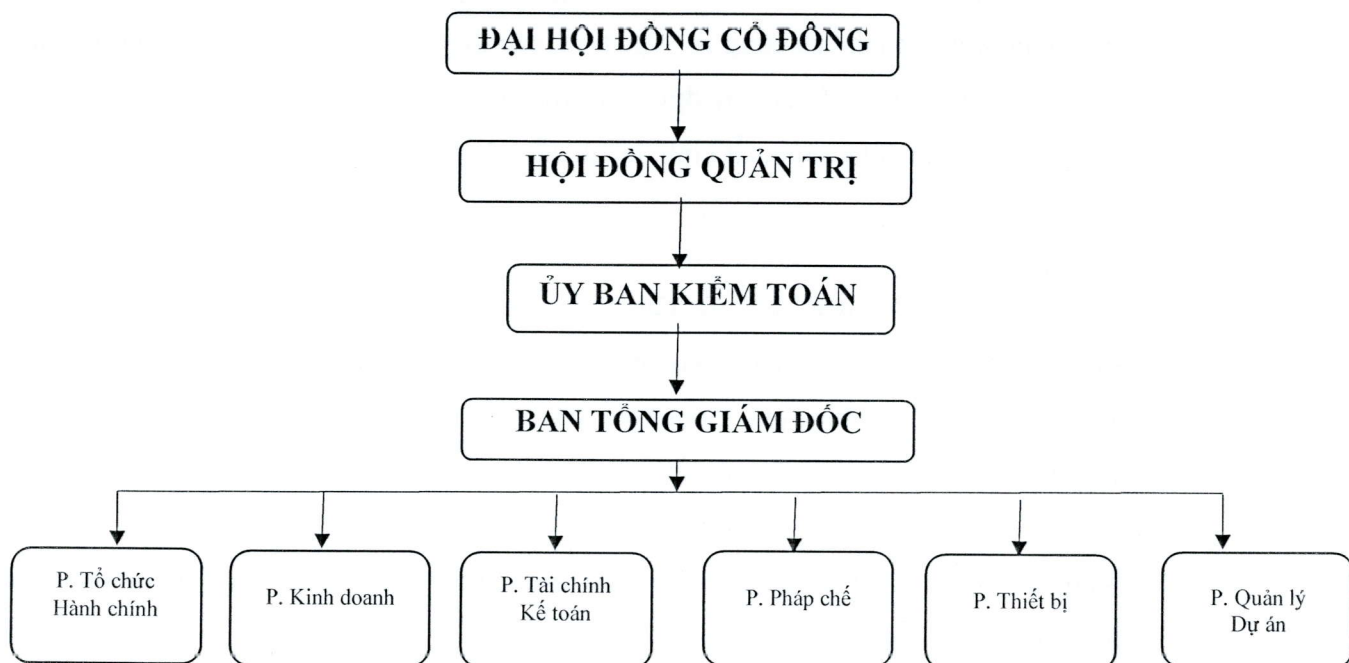
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị Công ty bao gồm:

- *Hội đồng quản trị: 04 thành viên (gồm 01 chủ tịch và 03 thành viên)*
- *Ủy ban kiểm toán: 02 thành viên (gồm 01 Chủ tịch UBKT và 01 thành viên)*

3.2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.2.1 Mô hình quản trị, bộ máy quản lý



3.2.2. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng và cơ hội đầu tư mới;
- Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và lựa chọn thời điểm phù hợp;
- Công ty có đủ nguồn lực để thanh toán các khoản nợ phải trả hiện tại.

4.2. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty gắn liền môi trường, xã hội và cộng đồng và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro thị trường phát sinh từ các thay đổi về lãi suất, tỷ giá, ... dẫn tới sự giảm giá trị tài sản của Công ty. Đối với ngành, hệ thống chính sách được thay đổi với tần suất cao. Rất nhiều quy định pháp luật và quy định ngành có ảnh hưởng trọng yếu tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc tuân thủ là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể thực hiện được các mục tiêu kinh doanh.

5.2. Rủi ro về mặt pháp luật

Công ty cổ phần An Trường An đã trở thành Công ty đại chúng, nên điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải điều chỉnh theo các Luật định hiện hành. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật

chưa đồng bộ, đang trong quá trình hoàn thiện do đó các luật và văn bản sẽ có điều chỉnh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Nhưng sự thay đổi này sẽ gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, các thay đổi trong các chính sách về ưu đãi đầu tư, về xuất nhập khẩu và các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường... cũng chi phối đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5.3 Rủi ro đặc thù

- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành.
- Áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thay thế.
- Bảo vệ môi trường, thuế, phí: Hoạt động của công ty phụ thuộc nhiều chính sách bảo vệ môi trường, tiền thuế đất, thuế tài nguyên, ... ngày càng có xu hướng tăng cao cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Vấn đề về phong tục tập quán, cục bộ địa phương cũng là một trở ngại không nhỏ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5.4. Rủi ro về quản lý đất đai:

Luật Đất đai sửa đổi có tác động đến đền bù giải phóng mặt bằng, là công tác phức tạp có thể phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc làm chậm tiến độ của như hoạt động sản xuất của dự án. Chính sách về đất đai có thể phát sinh các chi phí làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

5.5. Rủi ro trong khai thác khoáng sản:

Trong quá trình khai thác và chế biến khoáng sản, ngoài các sản phẩm thu được thì kèm theo đó là các chất thải với số lượng lớn đòi hỏi chi phí xử lý rất tốn kém. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất. Mưa nhiều với lượng mưa lớn làm tăng nguy cơ bực nước khai thác xuống sâu, gây khó khăn cho hoạt động khai thác và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

Bên cạnh đó, nguồn năng lực cho sản xuất luôn có sự biến động và khan hiếm, trình độ chuyên môn tay nghề chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Nhận thức, hiểu biết về chính sách pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ thuật lao động của người lao động còn hạn chế dẫn đến tình trạng thường xuyên tự nghỉ việc không lý do.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Công ty phát sinh lỗ trong năm 2023 và lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 lần lượt là 221.649.920 VND và 158.027.879.882 VND.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	100.000.000.000	59.577.137.503	(68)
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000.000.000	(173.080.788)	-

Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Quý Lâm	TGD	19/08/1981	Cử nhân	Bổ nhiệm 07/11/2022
2	Ông Đào Quang Trung	Phó TGD	10/02/1976	Cử nhân	Bổ nhiệm 25/09/2023

- Người Phụ trách Kế toán

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Tùng	02/10/1991	Cử nhân	Bổ nhiệm 06/01/2023; Miễn nhiệm ngày 15/09/2023

❖ **Những thay đổi trong Hội đồng quản trị và Ban điều hành:** Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 0306/2023/NQ-ĐHĐCĐ/ATG ngày 03/06/2023 thông qua miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. ĐHĐCĐ cũng đồng thời thông qua thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý, giải thể Ban Kiểm soát và thành lập Ủy ban kiểm. Chi tiết như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>Tv.HĐQT độc lập, Tv.HĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hữu Phú	Chủ tịch HĐQT	Trúng cử Tv. HĐQT ngày 31/10/2022; Bổ nhiệm CT. HĐQT ngày 03/06/2023	
2	Nguyễn Anh Thông	Tv. HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
3	Nguyễn Đồng Giang	Tv. HĐQT độc lập	03/06/2023	
4	Đỗ Minh Đức	Tv. HĐQT	03/06/2023	
6	Trần Thiên Hà	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	03/06/2023
7	Võ Quý Lâm	Tv. HĐQT	31/10/2022	03/06/2023
8	Thái Thiện Quang	Tv. HĐQT(thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	03/06/2023

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên:** chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không có

- ✓ Tổng số lao động bình quân: 13 người
- ✓ Chính sách đối với người lao động: tuân thủ các chế độ chính sách theo Bộ lao động ban hành.
- ✓ Đảm bảo thực hiện đúng chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động.
- ✓ Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi (nghỉ phép, nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng hoặc làm thêm giờ...).
- ✓ Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo nhân viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ tốt hơn trong công việc, đặc biệt là luôn tạo cơ hội cho nhân viên có thể phát huy hết khả năng của mình.
- ✓ Xây dựng chế độ đãi ngộ thích hợp để thu hút và tập hợp được đội ngũ lao động có chất lượng cao.

2. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:** không có

3. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ (%) tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	5.834.817.735	44.296.275.897	659
Doanh thu thuần	5.392.188.000	59.577.137.503	1.005
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	53.388.000	2.186.368.321	3.995
Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	(16.681.282.047)	158.016.216	-
Lợi nhuận (lỗ) trước thuế	(123.365.929.077)	(173.080.788)	-
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế	(123.365.929.077)	(221.649.920)	-
Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	(8.106)	(15)	-
Lãi (lỗ) suy giảm trên cổ phiếu	(8.106)	(15)	-

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đvt	2022	2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,011	0,996
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn		1,011	1,005
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,989	1,004
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		88,769	-
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	-	75,563
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		0,215	2,354
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	-

Chỉ tiêu	Đvt	2022	2023
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		-	-
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		-	-
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		-	-

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

Tên chứng khoán	Cổ phiếu Công ty Cổ phần An Trường An
Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	ATG
Mệnh giá chứng khoán	10.000 đồng/ cổ phiếu
Tổng số cổ phần	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật	0
Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu	0

5.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông Công ty tại 05/05/2023:

(theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 05/05/2023)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ(%)
I	Cổ đông trong nước	1.135	15.211.170	99,942
1	Cá nhân	1.130	15.188.150	99,791
2	Tổ chức	05	23.020	0,151
II	Cổ đông nước ngoài	10	8.830	0,058
1	Cá nhân	06	8.720	0,05
2	Tổ chức	04	110	0,001
	Tổng cộng	1.145	15.220.000	100,000

a) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Trong năm 2023, Công ty không có sự thay đổi về Vốn điều lệ.

b) *Giao dịch cổ phiếu quỹ*

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần An Trường An không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Là đơn bị hoạt động chủ yếu về thương mại, công ty không sử dụng các nguyên vật liệu.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- Nguồn năng lượng công ty sử dụng chủ yếu là điện, phục vụ cho máy móc thiết bị của công ty. Nguồn điện sử dụng là nguồn điện lưới quốc gia. Công ty luôn thực hiện chính sách tiết kiệm và hiệu quả.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng đặt ra các định mức tiêu thụ điện năng định kì hàng tháng và thực hiện so sánh số liệu tiêu thụ thực tế với định mức để đánh giá kết quả thực hiện cũng như có biện pháp kịp thời để cải thiện việc tiết kiệm điện năng.

6.3. Tiêu thụ nước

- Nguồn nước công ty sử dụng chủ yếu cho hoạt động văn phòng, được cung cấp bởi công ty nước sạch của Nhà nước trên địa bàn.

- Về nước thải sinh hoạt chủ yếu từ nhu cầu sử dụng nước của CBCNV như: vệ sinh cá nhân, rửa tay,... Nước thải được thu gom vào bể chứa phân loại và thải rác ra theo đường cống thoát nước chung.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Lập đầy đủ các biện pháp cải thiện điều kiện môi trường và xử lý thu gom các chất thải.

- Công ty luôn chấp hành và phối hợp tốt các quy định của địa phương và các đơn vị.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tổng số lao động năm 2023 là 13 người. Chính sách và chế độ theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: tuân thủ

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty phát sinh lỗ trong năm 2023 và lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 lần lượt là 221.649.920 VND và 158.027.879.882 VND. Điều trên gây nên quan ngại về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã có những xem xét thận trọng và đánh giá về

khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong 12 tháng tới cùng với các kế hoạch hoạt động trong tương lai như sau:

- Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng trong các năm tiếp theo;
 - Tăng cường tìm kiếm khách hàng và cơ hội đầu tư mới;
 - Tìm kiếm các nguồn vay từ các đối tác của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc, Cổ đông để có dòng tiền hoạt động cho Công ty;
 - Công ty đang tái cấu trúc và thay đổi chiến lược kinh doanh hiệu quả để phục hồi trong tương lai;
 - Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và lựa chọn thời điểm phù hợp;
 - Công ty có đủ nguồn lực để thanh toán các khoản nợ phải trả hiện tại.
- Theo đó, Công ty vẫn tiếp tục hoạt động trong 12 tháng tới.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã từng bước tiến hành, tạo lập mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và chiến lược phát triển phù hợp với đặc thù của công ty. Công ty đã thiết lập cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu quản lý của công ty. Cơ chế quản lý chi phí, giá thành việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh theo chiến lược phát triển chung, các quỹ tập trung và phân công thị trường từng bước được hoàn thiện. Bên cạnh đó công ty tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo tiến hành nhằm nâng cao sản lượng, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của toàn công ty.

3. Kế hoạch phát triển

- Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng trong các năm tiếp theo;
- Tăng cường tìm kiếm khách hàng và cơ hội đầu tư mới;
- Tìm kiếm các nguồn vay từ các đối tác của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Cổ Đông để có dòng tiền hoạt động cho Công ty;
- Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và lựa chọn thời điểm phù hợp;
- Công ty có đủ nguồn lực để thanh toán các khoản nợ phải trả hiện tại.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 03/06/2023 đã bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2022 – 2027) và đã thống nhất thông qua việc chuyển đổi mô hình quản trị có Ủy ban kiểm

toán. Theo đó, HĐQT đã thống nhất thông qua bầu ông Nguyễn Hữu Phú giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT tiếp tục đồng hành đảm nhiệm các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao và ủy quyền, cùng họp bàn với các thành viên HĐQT thống nhất kế hoạch thực hiện, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong việc tái cấu trúc và định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, do kết quả hoạt động kinh doanh lỗ lũy kế nhiều năm liên tiếp dưới nhiệm kỳ của HĐQT, Ban lãnh đạo cũ (nhiệm kỳ từ 2022 trở về trước), cùng với đó là sự thất lạc của các hồ sơ, chứng từ liên quan các khoản nợ quá hạn phải thu mà Ban lãnh đạo cũ đã không bàn giao đầy đủ cho Ban lãnh đạo mới (nhiệm kỳ 2022 – 2027), dẫn đến những khó khăn trong việc thu hồi nợ quá hạn, và chưa thể khắc phục được việc đơn vị kiểm toán tiếp tục đưa ra ý kiến từ chối đối với Báo cáo tài chính năm. HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã tích cực thực hiện triển khai kế hoạch tái cấu trúc hoạt động công ty song hành với việc thu hồi nợ quá hạn nhiều lần, gửi thư xác nhận công nợ và liên hệ làm việc với các đối tượng nợ quá hạn đối với Công ty, nhưng đều không liên lạc được, không nhận được phản hồi trả lời thư công nợ. Tại thời điểm năm 2023, khi Công ty tiến hành gửi thư xác nhận công nợ 03 lần, các đối tượng phần lớn đều đã thay đổi thông tin liên hệ đối với cá nhân, và trong tình trạng công ty không còn hoạt động, đang làm thủ tục giải thể... đối với các pháp nhân chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Công ty.

5. Cam kết của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc soạn lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

- Đánh giá liên quan đến môi trường

Việc bảo vệ môi trường là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của An Trường An. Công ty luôn tuân thủ thực hiện các quy định pháp luật và bảo vệ môi trường, cụ thể như Luật môi trường số: 55/2014/QH13, ban hành ngày 23/6/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Thông tư số: 12/2011/TT-BTNMT. Quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định khác về bảo vệ môi trường.

Trong sản xuất, với đặc thù là một doanh nghiệp hoạt động liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản, Công ty cũng thường xuyên phát động các phong trào sản xuất xanh với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nước thải, chất thải độc hại, tiết giảm tiêu hao tài nguyên môi trường, giảm thiểu các ảnh hưởng môi trường từ các hoạt động sản xuất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục có những chính sách mới phù hợp, khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng cũng như hạn chế và xử lý triệt để chất thải nguy hại phát sinh.

- *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Công ty xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, cam kết thực hiện đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động đã được ký kết, thực hiện đúng quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

Công ty cam kết đảm bảo cho người lao động làm việc trong môi trường an toàn, được chăm lo sức khỏe và được hưởng các chế độ theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo, tạo điều kiện thăng tiến cho nhân viên.

- *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

Công ty đã và sẽ tiếp tục đồng hành cùng địa phương trong vấn đề an sinh xã hội đặc biệt là các địa bàn Công ty đang hoạt động sản xuất cũng như địa phương nghèo cần hỗ trợ phát triển. Công ty kỳ vọng các hoạt động hướng tới xã hội và cộng đồng sẽ giúp giải quyết được các khó khăn cả trong ngắn hạn và dài hạn, tạo việc làm cho cư dân quanh khu vực hoạt động, nâng cao dân trí, truyền tải kiến thức, kỹ năng, phát triển một xã hội văn minh và tốt đẹp hơn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật hiện hành. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì theo đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Với vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của mình, HĐQT nhiệm kỳ mới của Công ty đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Hoạt động điều hành xúc tiến kinh doanh của Ban Giám đốc;
- Rà soát, đánh giá lại tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Xây dựng Kế hoạch tái cấu trúc Công ty;
- Thực hiện các công tác khác;
- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết HĐQT và Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. *Hội đồng quản trị*

a) *Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị*

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>Tv.HĐQT độc lập, Tv.HĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hữu Phú	Chủ tịch HĐQT	Trúng cử Tv. HĐQT ngày 31/10/2022; Bổ nhiệm CT. HĐQT ngày 03/06/2023	
2	Nguyễn Anh Thông	Tv. HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	
3	Nguyễn Đồng Giang	Tv. HĐQT độc lập	03/06/2023	
4	Đỗ Minh Đức	Tv. HĐQT	03/06/2023	
6	Trần Thiên Hà	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	03/06/2023
7	Võ Quý Lâm	Tv. HĐQT	31/10/2022	03/06/2023
8	Thái Thiện Quang	Tv. HĐQT(thành viên HĐQT không điều hành)	31/10/2022	03/06/2023

b) *Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:* không có

c) *Hoạt động Hội đồng quản trị*

- Các cuộc họp trong năm 2023 của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hữu Phú	7/7	100%	Trúng cử Tv HĐQT ngày 31/10/2022 Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 03/06/2023

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Nguyễn Anh Thông	7/7	100%	Trúng cử Tv HĐQT 31/10/2022
3	Nguyễn Đồng Giang	6/7	86%	Trúng cử Tv HĐQT 03/06/2023
4	Đỗ Minh Đức	6/7	86%	Trúng cử Tv HĐQT 03/06/2023
5	Trần Thiên Hà	3/7	43%	Miễn nhiệm Tv. HĐQT ngày 03/06/2023
6	Võ Quý Lâm	3/7	43%	Miễn nhiệm Tv. HĐQT ngày 03/06/2023
7	Thái Thiện Quang	3/7	43%	Miễn nhiệm Tv. HĐQT ngày 03/06/2023

HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của ĐHCĐ.

Các phiên họp của HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các nghị quyết được ban hành trong năm 2023, HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ. Điều chỉnh các hoạt động của công ty đi vào nề nếp, đúng theo nghị quyết của ĐHCĐ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp vào những quyết định quan trọng của quản trị công ty, đặc biệt là trong việc đánh giá thành tích điều hành, đặt ra mức thù lao đối với cán bộ điều hành và thành viên hội đồng quản trị, rà soát báo cáo tài chính

2. Thông tin Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 0306/2023/NQ-ĐHCĐ/ATG ngày 03/06/2023 thông qua thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý, giải thể Ban Kiểm soát và thành lập Ủy ban kiểm toán.

a) Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Đồng Giang	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	03/06/2023	Cử nhân

Stt	Thành viên BKS/UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
2	Đỗ Minh Đức	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	03/06/2023	Thạc sỹ
3	Nguyễn Thị Phương	Trưởng ban BKS	31/10/2022	Cử nhân
4	Đỗ Minh Đức	Tv. BKS	31/10/2022	Thạc sỹ
5	Phan Bích Ngà	Tv. BKS	31/10/2022	Cử nhân

b) Cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
<i>Ủy ban Kiểm toán (bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ TN năm 2023)</i>					
1	Nguyễn Đồng Giang	2/2	100%	100%	Bổ nhiệm CT. UBKT ngày 03/06/2023
2	Đỗ Minh Đức	2/2	100%	100%	Bổ nhiệm Tv. UBKT ngày 03/06/2023
<i>Ban Kiểm soát (miễn nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ TN năm 2023)</i>					
1	Nguyễn Thị Phương	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm Trưởng ban BKS ngày 03/06/2023
2	Đỗ Minh Đức	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm Tv. BKS ngày 03/06/2023
3	Phan Bích Ngà	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm Tv. BKS ngày 03/06/2023

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

Trong năm 2023, HĐQT không nhận bất kỳ khoản lương, thưởng nào. Tổng chi phí lương của Ban Tổng Giám đốc Công ty là 310.815.385 đồng

4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Phú	067C000419	Chủ tịch HĐQT	027093007893; 10/05/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 03/06/2023
1.01	Cao Thị Liễu			152077524; 30/06/2010; CA TP Thái Bình	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Vợ
1.02	Nguyễn Hữu Chiến			027064009016; 05/07/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Bố Đẻ
1.03	Nguyễn Thị Chung			027169006217; 05/07/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Mẹ Đẻ
1.04	Nguyễn Thị Hòa			027189004438; 20/04/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Chị Gái
1.05	Nguyễn Hữu Hạnh			027091006233; 10/05/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Anh Trai
1.06	Nguyễn Đình Khang			027085003931; 20/04/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Anh Rẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Cao Văn Tuyền			150840395; 20/08/2001; CA TP Thái Bình	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Bố Vợ
1.08	Trịnh Thị Thu Hằng			034173014503; 04/05/2021; Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị Trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	Mẹ Vợ
1.09	CTCP Xuất Nhập Khẩu An Giang			1600230737; 27/12/2007; Sở KHĐT tỉnh An Giang	Số 01 Ngô Gia Tự, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	0	0%	Ông Phú là Tv. HĐQT
1.10	CTCP GKM Holdings			700510750; 23/09/2010; Sở KHĐT	Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, T.P Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0	0%	Ông Phú là Tv. HĐQT/TGD
2	Nguyễn Anh Thông	067C001503	Tv. HĐQT	001061012814; 10/07/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, ngách 6/6 phố Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	9.500	0,062%	Người nội bộ
2.01	Lê Thị Thái Hòa			019160000153; 09/01/2022; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, ngách 6/6 phố Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Vợ
2.02	Nguyễn Lê Vũ			001090026118; 21/09/2018; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, ngách 6/6 phố Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Con ruột
2.03	Nguyễn Tiến Thái			034058002147; 07/04/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	47 ngõ Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà			Anh ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Trung, Hà Nội			
2.04	Thái Thị Nguyệt			042140005187; 10/05/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 46, ngách 6/6 phố Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội			Mẹ vợ
2.05	Lê Thu Hà			001162014617; 10/05/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	2 ngõ 364 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội			Em vợ
2.06	Nguyễn Thanh Hằng			027194000321; 28/07/2020; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	G3 Làng QTTL, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Con dâu
2.07	Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An			2902121510; 23/11/2021; Sở KHĐT tỉnh Nghệ An	Cụm công nghiệp, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, Nghệ An, Việt Nam			Ông Thông là CT HĐQT
3	Đỗ Minh Đức	067C008896	Tv. HĐQT; Chủ tịch UBKT	015096000501; ngày cấp 10/04/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 2, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0%	(Miễn nhiệm Tv. BKS 03/06/2023; Trùng cử Tv HĐQT 03/06/2023)
3.01	Đỗ Tất Công			015069000608; ngày cấp 10/04/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 2, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0%	Bố đẻ
3.02	Đặng Thị Minh An			015171007160; ngày cấp 20/10/2021; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 2, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Nguyễn Thu Trang			015196007521; ngày cấp 27/02/2023; Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Hồng Hà, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0%	Vợ
3.04	CTCP Xuất Nhập Khẩu An Giang			1600230737; 27/12/2007; Sở KHĐT tỉnh An Giang	Số 01 Ngô Gia Tự, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	0	0%	Ông Đức là Tv. HĐQT/ Tv. UBKT
3.05	CTCP GKM Holdings			700510750; 23/09/2010; Sở KHĐT	Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, T.P Phú Lý, tỉnh Hà Nam	0	0%	Ông Đức là Tv. HĐQT/ CT. UBKT
4	Nguyễn Đồng Giang	067C002499	Tv. HĐQT; Chủ tịch UBKT	040084013897; 22/11/2021; Cục CS QLHC và TTXH	TDP số 3, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	0	0%	Trùng cử TV. HĐQT; BN CT. UBKT 03/06/2023
4.01	Nguyễn Đình Quý		Không	040054008536; 28/06/2021; Cục CS QLHC và TTXH	Thị Trấn Thanh Chương, Nghệ An	0	0%	Bố đẻ
4.02	Trần Thị Minh		Không	040154009204; 14/08/2022; Cục CS QLHC và TTXH	Thị Trấn Thanh Chương, Nghệ An	0	0%	Mẹ đẻ
4.03	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Không	040180014690; 02/07/2021; Cục CS QLHC và TTXH	Thị Trấn Thanh Chương, Nghệ An	0	0%	Chị ruột
4.04	Nguyễn Mạnh Hà		Không	040082022532; 14/09/2021; Cục CS QLHC và TTXH	Thị Trấn Thanh Chương, Nghệ An	0	0%	Anh ruột
4.05	Lê Thị Trang		Không	004187010068; 11/11/2021; Cục CS QLHC và TTXH	TDP số 3, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	0	0%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.06	Nguyễn Đình Khánh Bảo		Không		TDP số 3, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	0	0%	Con ruột
4.07	Nguyễn Kim Ngân		Không		TDP số 3, An Khánh, Hoài Đức, Hà 4.08Nội	0	0%	Con ruột
4.08	Công ty CP APG Energy Nghệ An		Không	2902121510; 09/02/2022; Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Nghệ An	Cụm Công nghiệp, xã Nghĩa Dũng, Huyện Tân Kỳ, Nghệ An, Việt Nam	0	0%	Ông Nguyễn Đồng Giang là Kế toán trưởng
4.09	CTCP Xuất Nhập Khẩu An Giang		Không	1600230737; 21/12/2007 ; Sở kế hoạch đầu tư tỉnh An Giang	Số 01 Ngô Gia Tự, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên , Tỉnh An Giang,	0	0%	Ông Nguyễn Đồng Giang là Tv HĐQT đến tháng 6/2023 (Miễn nhiệm theo NQ ĐHDCĐ TN 23 của AGM)
5	Võ Quý Lâm	067C002155	Tổng Giám đốc	026081005530; 22/11/2021 ; Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 37 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	1.388.200	9,12%	Người nội bộ
5.01	Võ Đình Hào					0	0%	Bố ruột (Đã mất)
5.02	Trần Thị Như Hương					0	0%	Vợ (Đã mất)
5.03	Trần Quốc Khánh			015056000019; 10/04/2017; CCS ĐKQL và DLQG VDC	Số 19 ngõ 150 Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Bố vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Nguyễn Thị Quý			010968701; 01/10/2007; CA Hà Nội	12, Tổ 10, Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Mẹ ruột
5.05	Võ Hoài Trung			030073000100; 28/11/2014; Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12, Tổ 10, Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Anh ruột
5.06	Võ Hoài Sơn			030075009411; 04/04/2021; Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/91 Nguyễn Phúc Lai, Ô Chợ Dừa, Hà Nội	0	0%	Anh ruột
5.07	Võ Thái Dương					0	0%	Con (còn nhỏ chưa có CCCD)
5.08	Võ Bình Minh					0	0%	Con (còn nhỏ chưa có CCCD)
5.09	CTCP Chứng khoán APG	067P000 001	không	0102525951; 15/11/2007; Sở KHĐT Tp. HN	Tầng 5 GrandBuildin g, số 32 Hòa Mã, Q. HBT, Hà Nội	0	0%	Ông Võ Quý Lâm là Tv. HDQT
5.10	Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)			5800000047; 04/01/2000; Sở KHĐT Tỉnh Lâm Đồng	Số 18 đường Ngô Quyền, Phường 6, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0	0%	Ông Lâm là Tv. HDQT
5.11	Công ty TNHH Digicash Việt Nam			0105937992; 09/07/2012; Sở KHĐT Tp. Hà Nội	Số nhà 11, phố Thanh Bảo, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			Ông Lâm là Giám đốc
5.12	CTCP Đầu tư và Tư vấn IDG Capital			0110129503; 23/09/2023; Sở KHĐT Tp. Hà Nội	Số 375a Trường Chinh, Q.			Ông Lâm là Giám đốc Tài chính

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Blockchain Việt Nam				Thanh Xuân, Hà Nội			
6	Đào Quang Trung		Phó TGD	040076000086; 21/04/2021; CSQLHC về TTXH	Tổ 7, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội	0	0%	Bổ nhiệm theo NQ HĐQT ngày 25/09/2023
6.01	Đào Quang Hiếu							Bổ đề (đã mất)
6.02	Trần Thị Tương		không	040149000499; 21/04/2021; CSQLHC về TTXH	5A ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội Tổ 13, Nghĩa Tân, Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
6.03	Vũ Thị Tương		không	036183011811; 21/04/2021; Cục cảnh sát QLHC về TTXH	5B ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Vợ
6.04	Vũ Văn Hạo		không			0	0%	Bổ vợ (đã mất)
6.05	Bùi Thị Tâm		không	036157018330; 01/09/2021; Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xóm Liên Hải, Bạch Long, Giao Thủy, Nam Định	0	0%	Mẹ vợ
6.06	Đào Vũ Minh Châu		không	001309040212; 17/05/2023; Cục cảnh sát QLHC về TTXH	5B ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu	0	0%	Con đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Giấy, Thành phố Hà Nội			
6.07	Đào Quang Huy		không		5B ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0%	Con đẻ (Còn nhỏ)
6.08	Đào Quang Hải		không	040074000162; 25/04/2021; Cục CS QLHC về TTXH	5A ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0%	Anh ruột
6.09	Bùi Thị Kim Anh		không	036178009942; 25/04/2021; Cục cảnh sát QLHC về TTXH	5A ngách 49/16 đường Trần Cung, tổ 13, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0%	Chị dâu
7	Nguyễn Thanh Tùng		Phụ trách Kế toán	027091006759; 07/09/2022; Cục CSQLHC về TTXH	Ân phú, Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	Miễn nhiệm theo NQ HĐQT ngày 15/09/2023
7.01	Nguyễn Văn Lưu			027056004214; 27/08/2022; Cục CSQLH về TTXH	Ân phú, Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	Bố ruột
7.02	Đào Thị Ngọc			027166008456; 07/09/2022; Cục CSQLH về TTXH	Ân phú, Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	Mẹ ruột
7.03	Nguyễn Thanh Tuyền			027190015187; 01/11/2022; Cục CSQLH về TTXH	Ân phú, Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	Chị ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Trần Thiên Hà	067C002204	CT HĐQT	001071023745; 19/06/2020; Cục CS QLHC về TTXH	P47 B5 Tập thể Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	(ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm 03/06/2023)
8.01	Trần Thành Huế			010566292; 03/12/2002; CA Hà Nội	1/152/29/11 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Bố ruột
8.02	Trịnh Thị Kim Thanh			010556898; 03/12/2002; CA Hà Nội	1/152/29/11 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Mẹ ruột
8.03	Vũ Ngọc Triển			011245150; 25/03/2017; CA Hà Nội	Hà Nội	0	0%	Bố vợ
8.04	Vũ Thị Nhung			001149006913; 08/11/2021; Cục CS	Hà Nội			Mẹ vợ
8.05	Vũ Lệ Thủy			001174024111; 08/11/2021; Cục CS QLHC về TTXH	P47 B5 Tập thể Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Vợ
8.06	Trần Anna			252199000001; 19/07/2017; Cục CS QLHC về TTXH	P47 B5 Tập thể Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Con
8.07	Trần Hà Linh			001307023589; 25/03/2022; Cục CS QLHC về TTXH	P47 B5 Tập thể Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Con
8.08	Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	067P000001	không	0102525951; 15/11/2007; Sở KHĐT Tp. HN	Tầng 5 GrandBuilding, số 32 Hòa Mã, Q. HBT, Hà Nội	0	0%	Ông Trần Thiên Hà là Phó CT. HĐQT/TGD
9	Thái Thiện Quang	105C388002	Tv.HĐQT	056071007500; ngày cấp 12/06/2021; Cục QLHC về TTXH	147 tổ 4 Đông Bắc-Vĩnh Hòa-Nha Trang	0	0%	(ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								03/06/2023)
9.01	Thái Thiên Kim				Pháp	0	0%	Con ruột
9.02	Thái Kim Ngân				Pháp	0	0%	Con ruột
9.03	Thái Văn Minh					0	0%	Bố ruột (Đã mất)
9.04	Hà Thị Nhân			220851561; ngày cấp 09/08/2014; CA - Khánh Hòa	147 tổ 4 Đông Bắc-Vinh Hòa-Nha Trang	0	0%	Mẹ ruột
9.05	Thái Nhật Thiên Hương			056172002151; ngày cấp 04/03/2022; CA - Khánh Hòa	147 tổ 4 Đông Bắc-Vinh Hòa-Nha Trang	0	0%	Em ruột
9.06	Thái Thiện Thanh			056074001334; ngày cấp 28/04/2021; CA - Khánh Hòa	1/4 Lê Hồng Phong - Nha Trang	0	0%	Em ruột
9.07	Nguyễn Thị Hồng Trang			056076001477; ngày cấp 28/04/2021; CA - Khánh Hòa	1/4 Lê Hồng Phong - Nha Trang	0	0%	Em dâu
9.08	Thái Nhật Thiên Nga			056176011438; ngày cấp 12/06/2022; CA - Khánh Hòa	P.7 - TP.Vũng Tàu	0	0%	Em ruột
9.09	Nguyễn Hoàng Huỳnh			095076001061; ngày cấp 25/03/2022; CA - Khánh Hòa	Phường Thắng Nhì - Tp.Vũng Tàu	0	0%	Em rể
9.10	Thái Nhật Thiên Lý			056178004453; ngày cấp 12/01/2022; CA - Khánh Hòa	98- Cù Huân - Vinh Thọ - Nha Trang	0	0%	Em ruột
9.11	Nguyễn Đơ			056076010514; ngày cấp 09/05/2021; CA - Khánh Hòa	99- Cù Huân - Vinh Thọ - Nha Trang	0	0%	Em rể
9.12	Thái Thiện Thuật			225351208; ngày cấp 26/03/2019; CA - Khánh Hòa	147 tổ 4 Đông Bắc-Vinh Hòa-Nha Trang	0	0%	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.13	Huỳnh Kim Diệu Phương			077187008038; ngày cấp 02/07/2021; CA - Khánh Hòa	Quảng Phú-Đá Bạc - Châu Đức - BR-VT	0	0%	Em dâu
9.14	Thái Thiện Toàn					0	0%	Em ruột (Đã mất)
9.15	Nguyễn Thị Hiền			066186011927; ngày cấp 28/09/2021; CA - Khánh Hòa	Hòa Thắng - TP BMT	0	0%	Em dâu
9.16	Công ty Bất Động sản Xây lắp Dầu khí (PVCLand)			0307230846; Sở KHĐT	65 Mai Chí Thọ , Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	0	0%	Ông Thái Thiện Quang là TGD
10	Nguyễn Thị Phương	067C003301	Trưởng ban Kiểm soát	011637177, ngày cấp 28/04/2010, Nơi cấp: CA Hà Nội	Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	(ĐHĐCD thông qua miễn nhiệm 03/06/2023)
11.01	Nguyễn Văn Luyến			013663003; 20/10/2008; CA Hà Nội	Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Bố ruột
11.02	Phan Thị Bích Thủy				Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Mẹ ruột (Đã mất)
11.03	Vương Qua							Bố chồng (Đã mất)
11.04	Nguyễn Thị Lan			220550212; 21/03/2013; Công an TP.Đà Nẵng	Đồn, An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Đà Nẵng			Mẹ chồng
11.05	Nguyễn Linh					0	0%	Em trai (Đã mất)
11.06	Đào Thị Thu Hường			013367015; 17/11/2010; CA Hà Nội	Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận	0	0%	Em dâu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Đống Đa, Hà Nội			
11.0 7	Vương Ngọc Nguyên			048073006605; 26/04/2022; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Chồng
11.0 8	Vương Ngọc Phương Thảo			001304023552; 04/06/2019; Cục Cảnh sát	Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Con
11.0 9	Vương Hữu Thông				Số 22 ngõ 7 phố Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Con (chưa đủ tuổi cấp CCCD)
12	Phan Bích Nga	067C000518	TV Ban Kiểm soát	001187049599; ngày cấp 26/04/2022; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 15A, Cụm 4, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	(ĐHĐCD thông qua miễn nhiệm 03/06/2023)
12.0 1	Phan Đức			001049001342; ngày cấp 04/09/2015; Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 15A, Cụm 4, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Bố ruột
12.0 2	Trần Thị Tâm			001155007098; ngày cấp 03/02/2017; Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 15A, Cụm 4, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Mẹ ruột
12.0 3	Phan Thanh Ngọc			001180015428; ngày cấp 17/12/2020; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 15A, Cụm 4, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Chị ruột
12.0 4	Nguyễn Minh Phương			001307056785; ngày cấp 26/04/2022; Cục	Tổ 15A, Cụm 4, Hạ Đình,	0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh Xuân, Hà Nội			

5. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có

6. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: tuân thủ theo Điều lệ, Quy chế Công ty và Pháp luật hiện hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Tại mục 1, thuyết minh VIII.5, thông tin về việc Công ty đã thực hiện xóa các khoản nợ phải thu, các khoản trả trước cho người bán, các khoản ký quỹ, ký cược, các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi tương ứng và bù trừ công nợ phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay và nợ thuế tài chính của Công ty trong năm 2022. Đến thời điểm lập báo cáo này, chúng tôi vẫn không được cung cấp các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến vấn đề này, do đó chúng tôi không thể xác định tính chính xác, tính đầy đủ, tính hiện hữu, các quyền và nghĩa vụ đối với các số liệu này và ảnh hưởng của chúng đến các số liệu tại ngày 01 tháng 01 năm 2023 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023. Theo đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không. Cụ thể:

Khoản mục	Mục thuyết minh	Giá trị ghi sổ xóa nợ/bù trừ công nợ trong năm 2022 (VND)
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	16.595.518.636
Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	327.000.000

Phải thu ngắn hạn khác	V.4	113.995.151.700
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.2,3,4	(50.312.633.659)
Tổng giá trị ghi sổ được xoá		80.605.036.677
Phải trả cho người bán ngắn hạn	V.7	10.303.026.500
Phải trả ngắn hạn khác	V.9	254.000.000
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.10	1.200.000.000
Tổng giá trị ghi sổ được bù trừ		11.757.026.500

Tại mục 2, thuyết minh VIII.5, thông tin về việc Công ty đã điều chỉnh giảm tài sản dở dang dài hạn (là chi phí đền bù dự án Thủy Sơn Trang) có giá trị ghi sổ là 36.870.197.869 VND, điều chỉnh giảm toàn bộ giá trị còn lại của tài sản cố định là 914.579.483 VND (ghi giảm nguyên giá tài sản cố định hữu hình là 4.005.171.397 VND và giá trị hao mòn lũy kế là 3.090.591.914 VND) và điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp có giá trị ghi trên sổ sách là 115.102.693 VND trong năm 2022. Chúng tôi vẫn không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến các vấn đề này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra bất kỳ ý kiến kiểm toán nào về báo cáo tài chính đính kèm.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin điện tử của Công ty: <https://atajsc.vn/>

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TRƯỜNG AN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN HỮU PHÚ

